

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 606/2025/HS-PT
Ngày 26 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 454/2025/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng cáo: Nguyễn Chí H, sinh năm 1999, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, (nay là xã T, tỉnh An Giang); tạm trú: Nhà trọ Dương Văn N, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá 3/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng E, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1977; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Cẩm D, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Bà Thạch Thị T, sinh năm 2001 (là vợ bị hại Trần Đình K); nơi cư trú: ấp Đ, phường V, thành phố Cần Thơ, có mặt

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH T2; địa chỉ: khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chen Jia F – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Duy B, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ B, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Trong vụ án còn có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại khác, nhưng không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí H, Trần Đình K, Tạ Quang N1 và Danh L, là công nhân làm việc tại kho tổng hợp, xưởng B của Công ty TNHH T2, có địa chỉ tại khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 03/5/2024, H, K và N1 đang ở kho tổng hợp xưởng B, còn L được phân công điều khiển xe nâng hàng hiệu Liu Gong, màu vàng. Do không có hàng nên L đỗ xe tại vị trí quy định trong xưởng, rồi đi sang tổ chân gỗ làm phụ các công nhân khác. Lúc này, do thùng linh kiện nặng và kệ để hàng cao, không khiêng lên được nên H đi lại vị trí xe nâng hàng nói trên, tự ý nổ máy, điều khiển xe chạy đến để nâng hàng lên kệ. Khi H điều khiển xe nâng hàng chạy gần đến chỗ của N1 và K đang làm việc thì H phát hiện xe không phanh được, H hô lớn “Kha, N1 tránh ra”, N1 kịp thời chạy thoát ra ngoài, còn K thì bị xe nâng tông trúng, ép sát người vào kệ để hàng. Các công nhân đang làm việc gần đó nghe hô la nên chạy đến đẩy xe nâng lùi ra và đưa K đến Bệnh viện cấp cứu nhưng K đã tử vong.

Ngay sau đó, Công ty TNHH T2 trình báo sự việc và Công an phường K tiếp nhận, lấy lời khai những người liên quan, lập hồ sơ ban đầu, chuyển cho Cơ quan điều tra, Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương, (nay là Công an Thành phố H) giải quyết.

Quá trình điều tra, thu giữ 01 USB chứa hình ảnh ghi lại nội dung vụ việc và 01 xe nâng hàng nhãn hiệu “Liugong”, màu vàng.

Tại Công văn số 130/ĐĐtr, ngày 07/5/2024 của Đoàn điều tra tai nạn lao động, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B kết luận: Nguyên nhân gây ra cái chết của Trần Đình K là do Nguyễn Chí H tự ý điều khiển xe nâng hàng khi chưa được đào tạo kỹ thuật vận hành, không biết xử lý được tình huống khi xe mất phanh dẫn đến tai nạn. Đây là vụ tai nạn lao động. Nguyễn Chí H đã vi phạm quy định về an toàn lao động trong quá trình làm việc; Công ty TNHH T2 không kịp thời kiểm định kỹ thuật an toàn và kiểm tra, bảo dưỡng xe nâng để kịp thời khắc phục yếu tố an toàn lao động.

Tại Biên bản điều tra tai nạn lao động, ngày 25/10/2024, Đoàn điều tra tại nạn lao động, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B đề nghị xử lý hình sự đối với Nguyễn Chí H; xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH T2 do vi phạm khoản 1 Điều 24 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022; kiến nghị xử lý kỷ luật lao động đối với ông Yang L1 và ông Zhou X; đồng thời yêu cầu Công ty TNHH T2 giải quyết chế độ bồi thường tai nạn lao động cho thân nhân người nhà ông Trần Đình K1.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 2185/KLGĐTT-KTHS ngày

10/5/2024 của Phòng K3, Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Đình K là do chấn thương ngực bụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 2194/KL-KTHS, ngày 10/5/2024 của Phòng K3, Công an tỉnh B, kết luận: Tại thời điểm giám định xe nâng, nhãn hiệu LIUGONG, xác định: Hệ thống phanh xe nâng có hệ thống phanh thuộc loại thủy trợ lực chân không, hiện tại có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, hệ thống phanh mất tác dụng khi đạp hãm phanh, nguyên nhân là do cup pen heo dầu của hệ thống phanh bánh xe bên trái xe bị mòn, nhũn nhão, khi đạp phanh, dầu phanh bên trong heo dầu bung, xì chảy ra ngoài không tạo được áp lực để hãm phanh xe.

Về trách nhiệm dân sự: Theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại, Công ty TNHH T2 và bị cáo Nguyễn Chí H đã bồi thường cho ông Trần Văn T1, bà Lâm Thị P và bà Thạch Thị T là cha, mẹ ruột và vợ của bị hại Trần Đình K, số tiền 340.000.000 đồng, trong đó: Nguyễn Chí H bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, Công ty TNHH T2 bồi thường và hỗ trợ thêm số tiền 280.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, các, ông, bà Trần Văn T1, Lâm Thị P và Thạch Thị T không có yêu cầu gì khác và có đơn xin bãi nại cho H.

Đối với 01 xe nâng hàng nhãn hiệu “Liugong” đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH T2, ngày 23/10/2024 Cơ quan điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 3428 trả lại cho Công ty TNHH T2.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”

1. Về hình phạt:

Căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Chí H cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Ngày 28/7/2025, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Thạch Thị T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm cho rằng cấp sơ thẩm xét xử không đúng quy định của pháp luật, không khách quan, vi phạm tố tụng, xét xử không công bằng; và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T cung cấp Giấy chứng nhận kết hôn giữa bà Thạch Thị T với ông Trần Đình K và thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo, xác định yêu cầu bị cáo và bị đơn dân sự cấp dưỡng một lần nuôi cháu Trần Đình Thiên Â với số tiền 400.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo H, ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, đại diện bị hại và đại diện bị đơn dân sự về mức cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â.

Bị cáo trình bày: Bị cáo và bị đơn dân sự là Công ty TNHH T2 đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â theo yêu cầu của bà T, mỗi người cấp dưỡng 200.000.000 đồng.

Người đại diện bị đơn dân sự trình bày: Thống nhất với bị cáo và bà T, Công ty TNHH T2 đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â số tiền 200.000.000 đồng

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Chí H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 03/5/2024, tại kho tổng hợp, xưởng B của Công ty TNHH T2 tại khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), trong quá trình việc bị cáo Nguyễn Chí H không có chứng chỉ đào tạo lái xe nâng hàng, không được phân công nhiệm vụ lái xe nâng hàng nhưng H tự ý khởi động điều khiển xe nâng hàng hiệu Liu Gong để

nâng hàng lên kệ. Khi H điều khiển do xe bị mất phanh H không biết xử lý tình huống dẫn đến xe nâng hàng tông trúng bị hại Trần Đình K gây tai nạn lao động. Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí H đã vi phạm điểm a, khoản 2 Điều 6 Luật an toàn, vệ sinh lao động, hậu quả làm ông Trần Đình K2 tử vong. Hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Chí H về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng kháng cáo của người đại diện hợp pháp bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về phân trách nhiệm dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn T1, bà Lâm Thị P và Thạch Thị T đã nhận số tiền bồi thường 340.000.0000 đồng (gồm bị cáo H bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, Công ty TNHH T2 bồi thường và hỗ trợ 280.000.000 đồng) và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo là đã cân nhắc kỹ các tình tiết của nội dung vụ án phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Trong vụ án này, bị hại Trần Đình K và bà Thạch Thị T đã có 01 người con chung là cháu Trần Đình Thiên Â, sinh ngày 25/6/2024. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, cháu Â đã sinh ra, còn sống và có giấy khai sinh nhưng Tòa án cấp sơ thẩm nhận định tách phần nghĩa vụ cấp dưỡng là không đúng quy định của pháp luật.

Theo thỏa thuận tại cấp sơ thẩm thì số tiền 60.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Chí H bồi thường là chi phí mai táng, Công ty TNHH T2 bồi thường 280.000.000 đồng là bồi thường tai nạn lao động, các bên chưa thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Thiên Â là con ruột của Trần Đình K và bà Thạch Thị T nên ông K và bà T có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến khi con thành niên. Ông K đã chết và nguyên nhân chết bị cáo gây ra gây ra, nên bị cáo và chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường theo quy định tại Điều 601 Bộ luật Dân sự. Theo quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP thì “*Mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng, nhưng không thấp hơn 01 tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người được cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng*”. Hiện nay cháu Thiên Â đang sinh sống tại phường V, thành phố Cần Thơ, có mức lương tối thiểu vùng II theo quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 là 4.410.000 đồng/tháng. Do đó bị cáo và chủ sở hữu xe nâng là Công ty TNHH T2 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â mức cấp dưỡng là 2.205.000 đồng/tháng (4.410.000 đồng/tháng/2).

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Thạch Thị T, bị cáo Nguyễn Chí H và đại diện bị đơn dân sự Công ty TNHH T2 thống nhất

thỏa thuận bị cáo và bị đơn dân sự thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng một lần, theo đó bị cáo Nguyễn Chí H cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â số tiền 200.000.000 đồng, Công ty TNHH T2 cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â số tiền 200.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Bị cáo và bị đơn dân sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Thạch Thị T.

1. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1.1 Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 295; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/7/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Chí H cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Về nghĩa vụ cấp dưỡng:

Bị cáo Nguyễn Chí H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Công ty TNHH T2 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đình Thiên Â số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Bà Thạch Thị T là người được đại diện hợp pháp cho cháu Trần Đình Thiên Â nhận các khoản bồi thường.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi

thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự về cấp dưỡng.

Công ty TNHH T2 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự về cấp dưỡng.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 – Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (cấp Lý lịch tư pháp);
- Tòa án nhân dân Khu vực 17-TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 17-TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án Khu vực 17- TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, PHT 20.

(28)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ